

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2020/HSST

Ngày 25 - 6 - 2020

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO -TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Trọng Quảng

2/ Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện VKSND huyện Lâm Thao tham gia phiên toà: Bà Chủ Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:31/2020/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Công H1**, sinh ngày 29 tháng 7 năm 1960; nơi ĐKHKTT: Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 131458xxx; Cấp ngày 02 tháng 11 năm 2011. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ; chức vụ, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; con ông : Bùi Văn T (đã chết) và con bà: Phạm Thị N (đã chết); có vợ: Phan Thị T, sinh năm 1963 và 02 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2020 đến ngày 10/3/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, có mặt

2. Bùi Khắc K, sinh ngày 19 tháng 02 năm 1962; nơi ĐKHKTT: Khu X, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu X, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 130155xxx; cấp ngày 02 tháng 11 năm 2011; Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ; con ông : Bùi O, sinh năm 1930 và con bà: Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ: Phan Thị N, sinh năm 1968 và 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992 ; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2020 đến ngày 10/3/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, có mặt

3. Phan Đình Đ, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1961; nơi ĐKHKTT: Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 130155xxx, cấp ngày 07 tháng 6 năm 2010; chức vụ, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; con ông: Phan Văn N (đã chết) và con bà: Bùi Thị C (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1967 và 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2020 đến ngày 10/3/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, có mặt

4. Bùi Huy H2, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1979; nơi ĐKHKTT: Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 131581xxx; cấp ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ; con ông: Bùi Tiến X, sinh năm 1936 và con bà: Lê Thị T, sinh năm 1940; có vợ: Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1983, đã ly hôn và 01 con, sinh năm 2004 ; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2020 đến ngày 10/3/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ 15 phút ngày 07/3/2020, tổ công tác của Công an

huyện Lâm Thao phối hợp với công an xã P, huyện Lâm Thao kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang tại gian nhà xưởng làm nhôm kính của gia đình Bùi Công H1, sinh năm 1960, ở Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao các đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, gồm: Bùi Công H1, Phan Đình Đ, sinh năm 1961, Bùi Huy H2, sinh năm 1979 đều ở Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao, Bùi Khắc K, sinh năm 1962, ở Khu X, xã P, huyện Lâm Thao. Vật chứng tạm giữ: 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu cói đã cũ, rách, kích thước 182cm x 145cm; 01 tấm nhựa cứng kích thước 46cm x 27cm; 6.850.000 đồng, trong đó số tiền đánh bạc thu giữ tại chỗ ngồi của H1 235.000đ, tại chỗ ngồi của Đ 2.180.000đ; tại chỗ ngồi của K 2.915.000đ; tại chỗ ngồi của H2 1.520.000đ;

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao làm rõ hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/3/2020, Phan Đình Đ, Bùi Huy H2, Bùi Khắc K đến nhà ở của Bùi Công H1 chơi. Trong lúc ngồi chơi tất cả rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm, được thua bằng tiền, rồi đi đến gian nhà xưởng giáp với nhà ở của Bùi Công H1. Bùi Công H1 lấy một chiếc chiếu cói đã cũ, kích thước 182cm x 145cm, bị rách ở giữa chài ra nền gian xưởng, lấy một tấm nhựa cứng màu trắng kích thước 27cm x 46cm để che chỗ chiếu rách. Sau đó, Bùi Công H1 lấy một bộ bài tú lơ khơ có 52 quân cùng với Đ, K, H2 ngồi trên chiếu để đánh bạc (bài, chiếu, mảnh nhựa là của gia đình Bùi Công H1). Đến 22 giờ 15 phút thì bị Công an huyện Lâm Thao phối hợp Công an xã P phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Cách thức đánh bạc: Bộ bài 52 quân chia cho mỗi người 9 quân, người nào được đánh trước thì được chia 10 quân. Còn lại để ở dưới chiếu để bốc. Người thắng ăn tiền theo thứ tự: thứ 4 mất 30.000đ; thứ 3 mất: 20.000đ; thứ nhì mất 10.000đ. người không có phỏm mất 40.000đ; người thắng ù thì 3 người còn lại phải trả cho người có bài ù là 50.000đ; người trước đánh mà để người sau ăn cây thì mất 10.000đ; người có bài ăn được cây chốt thì được 40.000đ; nếu người nào để người thắng ù ăn được cả 3 quân bài thì bị ù đèn phải trả cho người có bài ù là 150.000đ;

Số tiền sử dụng đánh bạc của Đ có 2.130.000 đồng, của H1 có khoảng 300.000 đồng, của K có 2.915.000 đồng, của H2 có 1.520.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 6.850.000 đồng. Khi đánh bạc các đối tượng không phải nộp tiền gì cho Bùi Công H1. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở Bùi Công H1 nhưng không thu được gì liên quan đến hành vi đánh bạc.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đã xác minh tài sản đối với Bùi Công H1, Phan Đình Đ: bị cáo sống cùng vợ con trong ngôi nhà cấp 4, tài sản đều là của chung vợ chồng, không có tài sản riêng; Bị cáo Bùi Khắc K: sống cùng bố đẻ,

và vợ con, tài sản chung của vợ chồng, không có tài sản riêng; Bị cáo Bùi Huy H2: sống cùng bố mẹ và anh trai, tài sản của bố mẹ, không có tài sản riêng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Bùi Công H1, Bùi Khắc K, Phan Đình Đ và Bùi Huy H2 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT - VKSLT ngày 26/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố các bị cáo Bùi Công H1, Bùi Khắc K, Phan Đình Đ và Bùi Huy H2 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo H1); khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo K và H2); khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Đ); Điều 35; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt các bị cáo:

Bùi Công H1 từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Bùi Khắc K từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Phan Đình Đ từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Bùi Huy H2 từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

□p dụng các quy định của pháp luật về xử lý vật chứng và án phí.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Các bị cáo Bùi Công H1, Bùi Khắc K, Phan Đình Đ và Bùi Huy H2 đều ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] *Về nội dung:*

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 07/3/2020, tại gian nhà xưởng của gia đình Bùi Công H1, thuộc Khu Y, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Bùi Công H1, Phan Đình Đ, Bùi Huy H2, Bùi Khắc K có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, đến 22 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.850.000 đồng (sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định.

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Vụ án tuy thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, năng lực hành vi để nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm”, sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình nên vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu sài không phải lao động nên các bị cáo vẫn cố tình phạm tội, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Bùi Công H1, Bùi Khắc K, Phan Đình Đ và Bùi Huy H2 đều chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Bùi Công H1, Bùi Khắc K, Phan Đình Đ và Bùi Huy H2, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải. Vì vậy, các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm

nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra đối với bị cáo H1, H2 và K gia đình có bố đẻ là ng-ời có công với cách mạng đ-ợc tặng thưởng huân chương kháng chiến nên đ-ợc h-ởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Bùi Công H1, Phan Đình Đ còn đ-ợc áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là bản thân các bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy, xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “người phạm tội có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu sung quỹ Nhà n-ớc số tiền 6.850.000 đồng (sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc thu đ-ợc tại chiếu bạc.

Đối với 52 quân bài tứ lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu cói, kích thước 182cm x 145cm đã cũ rách; 01tấm nhựa cứng màu trắng, kích thước 27cm x 46cm đã qua sử dụng, không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020).

[3] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo H1); khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo K và H2); khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Đ); Điều 35; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[1] Tuyên bố các bị cáo: Bùi Công H1, Bùi Khắc K, Phan Đình Đ và Bùi Huy H2 phạm tội: “Đánh bạc”

- Xử phạt: Các bị cáo Bùi Công H1, Bùi Khắc K, Phan Đình Đ và Bùi Huy H2 mỗi bị cáo 22.000.000 đ (Hai mươi hai triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.850.000 đồng (sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu huỷ 52 quân bài tứ lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu cói, kích thước 182cm x 145cm đã cũ rách; 01 tấm nhựa cứng màu trắng, kích thước 27cm x 46 cm đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Bùi Công H1, Bùi Khắc K, Phan Đình Đ và Bùi Huy H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Sơn V
- Lưu: HS+ VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên